

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:

Đăng ký xét đat tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ; Phó giáo sư

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Nông Nghiệp; Chuyên ngành: Vi sinh vật Đất

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN KHỎI NGHĨA

2. Ngày tháng năm sinh: 04/12/1978; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo

3. Đảng viên Đảng CSVN:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

5. Chỗ ở hiện nay (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số nhà 242, đường số 11, khu dân cư Diệu Hiền, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, tp. Cần Thơ.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Bộ môn Khoa Học Đất-Khoa Nông Nghiệp; Trường Đại Học Cần Thơ, khu 2, Đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

Điện thoại nhà riêng:...; Điện thoại di động: 0932 801 727; Địa chỉ E-mail: nknggia@ctu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ năm 2001 đến năm 2005: Nghiên cứu viên, Bộ môn Khoa Học Đất-Khoa Nông Nghiệp & SHUD-Trường Đại Học Cần Thơ.

- Từ năm 2005 đến năm 2007: Học thạc sĩ tại trường Trường Đại Học Khoa Học Nông Nghiệp Thụy Điển (SLU), Tp. Uppsala, Thụy Điển.

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:

Đăng ký xét đat tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ; Phó giáo sư

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Nông Nghiệp; Chuyên ngành: Vi sinh vật Đất

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN KHỎI NGHĨA

2. Ngày tháng năm sinh: 04/12/1978; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo

3. Đảng viên Đảng CSVN:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

5. Chỗ ở hiện nay (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số nhà 242, đường số 11, khu dân cư Diệu Hiền, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, tp. Cần Thơ.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Bộ môn Khoa Học Đất-Khoa Nông Nghiệp; Trường Đại Học Cần Thơ, khu 2, Đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

Điện thoại nhà riêng:...; Điện thoại di động: 0932 801 727; Địa chỉ E-mail: nkng Nghia@ctu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ năm 2001 đến năm 2005: Nghiên cứu viên, Bộ môn Khoa Học Đất-Khoa Nông Nghiệp & SHUD-Trường Đại Học Cần Thơ.

- Từ năm 2005 đến năm 2007: Học thạc sĩ tại trường Trường Đại Học Khoa Học Nông Nghiệp Thụy Điển (SLU), Tp. Uppsala, Thụy Điển.

- Từ năm 2008 đến nay: Giảng viên, Bộ môn Khoa Học Đất-Khoa Nông Nghiệp & SHUĐ-Trường Đại Học Cần Thơ.

- Từ năm 2008 đến năm 2012: Học tiến sĩ tại Trường Đại Học Kỹ Thuật Munich (TUM), Tp. Munich, CHLB Đức.

Chức vụ hiện nay: Phó trưởng Bộ môn Khoa học Đất, Trưởng phòng thí nghiệm vi sinh vật Đất, Bộ môn Khoa Học Đất-Khoa Nông Nghiệp -Trường Đại Học Cần Thơ; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng Bộ môn.

Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ): Bộ môn Khoa Học Đất-Khoa Nông Nghiệp-Trường Đại Học Cần Thơ

Địa chỉ cơ quan: Khu 2, Đường 3/2, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

Điện thoại cơ quan: 02923 835 062; Địa chỉ E-mail: knn@ctu.edu.vn; Fax: 02923 830 814

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):.....

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 06 năm 2001, ngành: Nông Nghiệp, chuyên ngành: Trồng trọt

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại Học Cần Thơ, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 18 tháng 04 năm 2007, ngành: Nông Nghiệp, chuyên ngành: Khoa Học Đất

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại Học Khoa Học Nông Nghiệp Thụy Điển (SLU), Tp. Uppsala, Thụy Điển

- Được cấp bằng TS ngày 16 tháng 10 năm 2012, ngành: Khoa Học Tự Nhiên, chuyên ngành: Vi sinh vật Đất

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại Học Kỹ Thuật Munich (TUM), Tp. Munich, Cộng Hòa Liên Bang Đức

10. Đã được công nhận chức danh PGS ngày.....tháng.....năm....., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐCDGS cơ sở: Trường Đại Học Cần Thơ

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐCDGS ngành, liên ngành: Nông Nghiệp

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Vi sinh vật môi trường: Phân lập và tuyển chọn vi sinh vật đất (nấm mốc, nấm men, vi khuẩn và xạ khuẩn) và cây trồng để xử lý sinh học độc chất hữu cơ trong môi trường đất, nước và nước thải công

nghiệp từ hoạt động nông nghiệp và công nghiệp như nước thải mêt rỉ đường lên men từ nhà máy sản xuất cồn sinh học, nước thải từ nhà máy dệt,....

- Vi sinh vật nông nghiệp: Phân lập và tuyển chọn vi sinh vật đất làm phân bón sinh học có chức năng kích thích sinh trưởng cây trồng (hòa tan lân, có định đạm, hòa tan khoáng silic, tổng hợp hormone thực vật (IAA, GA3,...), tăng cường sức khỏe cây trồng (probiotic), phòng trừ sinh học và đối kháng với bệnh hại cây trồng, bảo vệ và giúp cây trồng chống chịu được với các điều kiện bất lợi của ngoại cảnh như khô hạn, nhiễm mặn, ô nhiễm,... Ngoài ra, nghiên cứu phân lập và tuyển chọn một số dòng nấm, vi khuẩn và xạ khuẩn bản địa có khả năng phân hủy nhanh các vật liệu hữu cơ và phụ phẩm nông nghiệp làm phân hữu cơ dưới quy mô nông hộ.

- Nghiên cứu xây dựng và phát triển mô hình canh tác nông nghiệp hữu cơ bền vững thân thiện môi trường sinh thái theo hướng sinh học, sinh thái kết hợp kỹ thuật truyền thống. Mô hình nông nghiệp bền vững tận dụng, tái chế các chất thải, chất dư thừa trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp kết hợp nguồn nguyên vật liệu sinh học và hữu cơ bản địa có sẵn để tạo ra các sản phẩm sinh học rẻ tiền nhưng có hiệu quả cao phục vụ sản xuất nông sản an toàn và chất lượng cao phục vụ cho xã hội và cộng đồng, đồng thời bảo vệ sức khỏe và môi trường sinh thái của cộng đồng.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đang hướng dẫn 2 NCS thực hiện luận án TS
- Đã hướng dẫn 06 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành 01 đề tài NCKH cấp Bộ;
- Đã hoàn thành 03 đề tài nghiên cứu khoa học quốc tế: 1 Úc, 1 Ý và 1 Nhật Bản;
- Đã hoàn thành 7 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở;
- Đã công bố 21 bài báo KH trong nước, 09 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 01 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 01, trong đó 01 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng 01 tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác; chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

- (1) **Nghia Khoi Nguyen**, Ulrike Dörfler, Gerhard Welzl, Jean Charles Munch, Reiner Schroll, Marjetka Suhadolc, 2018. Large variation in glyphosate mineralization in 21 different agricultural soils explained by soil properties. *Science of the Total Environment Journal*, 627: 544–552. Scopus; Impact factor: 5,589; Citation indexes: 7.

- (2) Le Thi Xa, Ngo Thi Phuong Thao, **Nguyen Khoi Nghia**, 2018. Phosphate solubilization, indole-3-acetic acid synthesis and nitrogen fixation ability of various indigenous microorganism communities from different agriecosystem habitats. Scientific Journal of Can Tho University. Vol. 54, Special issue: Agriculture: 39-48.
- (3) **Nguyen Khoi Nghia**, Tran Thi My Tien, Nguyen Thi Kieu Oanh and Nguyen Hoang Kim Nuong, 2017. Isolation and Characterization of Indole Acetic Acid Producing Halophilic Bacteria from Salt Affected Soil of Rice–Shrimp Farming System in the Mekong Delta, Vietnam. Agriculture, Forestry and Fisheries Journal, 6(3): 69-77.
- (4) Roberto Busi, **Nghia K Nguyen**, Bhagirath S Chauhan, Francesco Vidotto, Maurizio Tabacchie and Stephen B Powles, 2016. Can herbicide safeners allow selective control of weedy rice infesting rice crops? Pest Management Science Journal, 73(1): 71-77. ISSN: 1526-4998 (Doi: 10.1002/ps.4411). ISI, Impact factor: 3.255; Citation indexes: 2.
- (5) **Nghia K Nghia**, Bang V Nguyen, Sang H Do and Lang T Lam, 2016. Effect of Biomixture Containing Spent Coffee Ground and Milled Egg-shells on The Yield of Okra (*Abelmoschus esculentus* Moench) and Soil Fertility under Greenhouse Conditions. International Journal on Advanced Science, Engineering and Information Technology, 6(4): 495-501. Scopus; Scopus Cite Score: 1.31.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

(1) The first prize for the young and deserving scientist 2013 on the occasion of the 24th Asian-Pacific Weed Science Society Conference October 22-25, 2013 in Padjadjaran University Convention Hall, Bandung, Indonesia. (Giải nhất cho nhà khoa học trẻ xứng đáng trong năm 2013 trong hội nghị khoa học của Hội khoa học cỏ dại Châu Á Thái Bình Dương lần thứ 24 ngày 22-25 tháng 10 năm 2013 tại Trường Đại Học Padjadjaran, Bangdung, Indonesia).

(2) Chứng nhận của Bộ giáo dục và đào tạo đã hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học đạt GIẢI BA giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2014 dành cho sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng (theo Quyết định số 6295/QĐ-BGD-ĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ GD-ĐT).

(3) Chứng nhận của Bộ giáo dục và đào tạo đã hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học đạt GIẢI KHUYẾN KHÍCH giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2014 dành cho sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng (theo Quyết định số 6272/QĐ-BGD-ĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ GD-ĐT).

(4) Học bổng sau tiến sĩ (Visiting scholar) của Quỹ Giáo Dục Việt Nam (VEF), Mỹ cho 1 năm làm việc và nghiên cứu tại Trường đại học Bang Ohio, Mỹ từ tháng 8 năm 2014 đến tháng 8 năm 2015.

(5) Certificate of recognition 9th Annual international scholar research exposition November 19, 2014 at The Ohio State University, Ohio, USA (Đạt giải thưởng trong cuộc triển lãm kết quả nghiên cứu khoa học lần thứ 9 dành cho chuyên gia nước ngoài nghiên cứu và học tập tại Trường Đại Học Bang Ohio, Mỹ vào ngày 19 tháng 11 năm 2014).

(6) Chứng nhận của Trường Đại Học Cần Thơ đã hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học đạt GIẢI NHÌ tại Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học Trường Đại Học Cần Thơ năm 2015 (theo Quyết định số 1539/QĐKT ngày 26 tháng 05 năm 2015).

(7) Học bổng của tổ chức The Crawford Fund, Úc cho khóa học ngắn hạn: “Sustainable rice production in Vietnam by innovative herbicide solutions for weedy rice control in rice” tại Khoa Sinh học Cây Trồng, Trường đại Học Tây Úc từ ngày 04 tháng 12 năm 2015 đến ngày 31 tháng 2 năm 2016.

(8) Has been appointed as DAAD ambassador for Mekong Delta, Vietnam for the academic year 2016-2017 with all privileges and dities attached to this rank by Dr. Anke Stahl-Director of DAAD Regional Office Hanoi, Vietnam (Sứ giả DAAD tại khu vực Đồng Bằng sông cửu Long trong năm 2016 – 2017 bởi Tiến sĩ Anke Stahl, giám đốc Văn phòng DAAD Hà Nội).

(9) The best presentation certificate of International Conference on Asia Agriculture and Animal (ICAAA) 2017 with presentation titling “Effect of Organic Matter from Fresh Spent Coffee Ground on Yield Response of Maize, Soybean and Rice in Acrisol Soil of Vietnam” has been chosen as the best by chair of section V: Agricultural Production and Management of the 2017 7th ICAA held in Bangkok, Thailand (Kasetsart University) during August 28-30, 2017. (Giải thưởng báo cáo viên tốt nhất trong hội nghị quốc tế về Nông Nghiệp và Chăn Nuôi ở Châu Á tổ chức vào ngày 28-30 tháng 8 năm 2017 tại Trường Đại học Kasetsart, Bangkok, Thái Lan bởi chủ tọa của tiểu ban V: Quản lý và sản xuất nông nghiệp với tiêu đề báo cáo: “Hiệu quả của việc bón vật liệu hữu cơ tươi từ bã cà phê lên sinh trưởng và năng suất của bắp, đậu nành và lúa trên nền đất xám bạc màu (Acrisol) của Việt Nam”.

(10) The John Dillon Fellowship Award for executive leadership training in Agricultural Research Management sponsored by ACIAR, Australia and hosted by Sunshine Coast University, Australia from October 10th to November 30th, 2018.

(11) Chứng nhận của Trường Đại Học Cần Thơ đã hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học đạt GIẢI KHUYẾN KHÍCH tại Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học Trường Đại Học Cần Thơ năm 2019 (theo Quyết định số 1769/QĐ-ĐHCT ngày 03 tháng 06 năm 2019).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): - Không có

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Trong suốt quá trình 18 năm công tác tại Trường Đại học Cần Thơ (ĐHCT), với công việc ban đầu là một nghiên cứu viên trong suốt 7 năm và sau đó với vai trò là giảng viên với 11 năm thâm niên, tôi luôn nỗ lực không ngừng trong mọi công việc và học tập, nâng cao kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ, rèn luyện phẩm chất đạo đức và trao dồi năng lực của nhà giáo. Trong nhiệm vụ giảng dạy, tôi đã và đang tham gia giảng dạy chương trình cao học và đại học ngành Khoa học Đất. Tôi cũng đã hướng dẫn thành công 10 luận văn thạc sĩ và 6 chuyên đề nghiên cứu sinh. Hiện tại, tôi đang hướng dẫn chính hai nghiên cứu sinh chuyên ngành công nghệ sinh học thuộc Viện nghiên cứu và phát triển sinh học, Trường Đại Học Cần Thơ. Tôi đã từng tham gia công tác cố vấn học tập cho lớp Nông Nghiệp Sách K38 và hiện tại tôi đang làm cố vấn học tập cho lớp đại học Khoa Học Đất K41 A2. Trong công tác nghiên cứu, tôi đã thực hiện được những công trình như sau: đã chủ trì 3 đề tài nghiên cứu khoa học cấp quốc tế gồm Nhật Bản, Úc, và Ý, 1 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ và 7 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường và hiện nay tôi đang chủ trì một đề tài nghiên cứu cấp Tỉnh (Sở Khoa Học và Công nghệ tỉnh Đồng Tháp), và có 30 bài báo đã xuất bản.Thêm vào đó, bản thân tôi luôn trao dồi và nâng trình độ chuyên môn của mình để theo kịp với xu thế phát triển khoa học của thế giới đồng thời nhằm phục vụ cho công tác giảng dạy bậc đại học và cao học cũng như phục vụ cho công tác nghiên cứu chuyên môn của mình thể hiện qua sự kiện sau: (1) từ tháng 8 năm 2014 đến tháng 8 năm 2015 (1 năm) tôi là visiting scholar tại Trường đại học Bang Ohio, Mỹ thông qua học bổng tài trợ toàn phần của tổ chức VEF (Vietnam Education Foundation) của chính phủ Mỹ nghiên cứu về đa dạng thành phần vi sinh vật trong đất ô nhiễm với thuốc trừ sâu Aldicarb; (2) từ tháng 12 năm 2015 đến tháng 01 năm 2016 (2 tháng) tôi tham gia khóa đào tạo ngắn hạn tại Trường Đại Học Tây Úc, Úc về cách quản lý lúa cỏ trên ruộng lúa ở Việt Nam trong sản xuất lúa bền vững thông qua học bổng toàn phần của quỹ The Crawford Fund, Úc; (3) từ ngày 19 tháng 7 năm 2016 đến 27 tháng 7 năm 2016 (9 ngày) tham quan Trường Đại Học Tokyo, Nhật Bản để học hỏi kinh nghiệm về phát triển nông nghiệp hữu cơ tại Nhật Bản với sự hỗ trợ toàn phần của quỹ nghiên cứu Toyota Foundation, Nhật Bản và (4) từ ngày 10 tháng 10 năm 2018 đến ngày 30 tháng 11 năm 2018 tham gia khóa tập huấn trong quản lý nghiên cứu về nông nghiệp thông qua chương trình học bổng tài trợ The John Dillon Fellowship Award/ACIAR, Úc và được tổ chức bởi Trường Đại Học Sunshine Coast, Úc.

Ngoài ra, tôi đã tham gia nhiều hội thảo quốc tế chuyên ngành trong và ngoài nước như: Thụy Điển, Mỹ, Philippine, Ấn Độ, Indonesia, Malaysia, Thái Lan,... để trao đổi và học tập các kiến thức khoa học chuyên môn. Qua quá trình công tác, tôi tự xét mình đã hoàn thành tốt vai trò và trách nhiệm của một nhà giáo. Trong thời gian tới, tôi sẽ càng cố gắng hơn trong sự nghiệp giảng dạy và nghiên cứu với tất cả tâm huyết và trách nhiệm của mình.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 11 năm thâm niên đào tạo (trong đó có 4 năm học tiến sĩ)

Khai cụ thể ít nhất 6 thâm niên, trong đó có 3 thâm niên cuối tính đến ngày hết hạn hồ sơ:

TT thâm niên	Khoảng thời gian	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD LV tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2013				120	310		430

2	2014				178	308		486
3	2015				201	179	70	450
3 thâm niên cuối:								
4	2016			105	150	190	45	490
5	2017	87			187	143	70	400
6	2018	86		70	145	52	57	410

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh Văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

– Học ĐH ; Tại nước:

– Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: Thụy Điển (Thạc sĩ) năm 2007 và tại nước: CHLB Đức (Tiến sĩ) năm 2012.

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) ; Tại nước:

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ : Tiếng Anh

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): (1) Anh văn chuyên ngành Khoa Học Đất và Nông nghiệp sạch, Bộ môn Khoa học Đất, Khoa Nông Nghiệp, Trường Đại Học Cần Thơ và (2) Mời giảng cho chương trình đại học ngành Kỹ thuật môi trường và Khoa Học Đất, Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên, Trường Đại Học Mahasarakham, Trường Đại Học Khon Kaen, Thái Lan và Trường Đại học Ateneo de Davao, Philippine.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): IELTS 5,5 điểm vào năm 2005

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ...đến...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Trần Võ Hải Đường	x		x		7/2016- 7/2020	Viện CNSH, ĐHCT	2020

2	Nguyễn Thị Xã	x		x		10/2016-10/2020	Viện CNSH, ĐHCT	2020
3	Ngô Thị Phương Thảo		x	x		6/2015-6/2016	Viện CNSH, ĐHCT	2016
4	Lý Thị Thùy Linh		x	x		6/2015-6/2016	Viện CNSH, ĐHCT	2016
5	Đặng Thành Trung		x	x		10/2015-6/2016	Viện CNSH, ĐHCT	2016
6	Đào Thị The		x	x		10/2017-10/2018	Viện CNSH, ĐHCT	2018
7	Võ Thị Lê Trinh		x	x		10/2017-10/2018	Khoa Khoa học tự nhiên, ĐHCT	2018

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

* Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)	ISBN (nếu có)
01	Weed management in rice in the asian-pacific region	Sách chuyên khảo	©Asian-Pacific Weed Science Society, 2017	05 (Chapter 15)	Đồng tác giả (398-412)		International Standard Book Number: ISBN -13: 978-81-931978-4-4

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang..... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Soil remediation agent Agri Stabi for acid sulphate soil	Thành viên	Đề tài hợp tác với công ty phân bón Yuka Sangyo, Nhật Bản	2001-2003	Gửi báo cáo kết quả nghiên cứu năm 2003
2	Sự suy thoái hóa học và vật lý đất vườn trồng cam quýt ở ĐBSCL	Thành viên	Đề tài cấp Bộ	2001-2003	2003
3	Sự suy thoái hóa lý đất vườn sâu riêng và biện pháp khắc phục	Thành viên	Đề tài cấp Bộ	2004-2006	2006
4	Alleviating soil constraints for sustainable rice production in the Mekong Delta, Vietnam	Thành viên	Chương trình VLIR-R3 hợp tác với Vương Quốc Bỉ	2000-2008	Gửi báo cáo kết quả nghiên cứu năm 2008
5	Tồn dư dioxins và phân lập vi khuẩn phân hủy dioxins trong đất ô nhiễm chất độc da cam ở Thừa Thiên Huế	Thành viên	Đề tài Quỹ Nghiên cứu Khoa học Quốc tế (IFS), Thụy Điển	2006-2008	Gửi báo cáo kết quả nghiên cứu năm 2008
6	Giảm thiểu ô nhiễm thuốc Bảo vệ thực vật ở ĐBSCL	Thành viên	Dự án RIP hợp tác với Vương Quốc Bỉ	2010-2014	Gửi báo cáo kết quả nghiên cứu năm 2014
7	Hiệu quả phân hủy túi nhựa polyethylene từ các dòng nấm	Chủ nhiệm	Cấp Trường, Mã số: T2012 - 70	1/2012-8/2013	1/11/2013

	phân lập từ trong đất				
8	Nghiên cứu vai trò của của biochar như là chất mang để chung vi sinh vật phân hủy thuốc bảo vệ thực vật vào trong đất	Chủ nhiệm	Cấp Trưởng, Mã số: T2014 - 62	4/2014-8/2015	10/9/2015
9	Phân lập và tuyển chọn một số dòng nấm từ gỗ mục có khả năng loại màu thuốc nhuộm ở một số tỉnh ĐBSCL	Chủ nhiệm	Cấp Trưởng, kinh phí tự túc	2/2016-4/2017	13/5/2017
10	Ảnh hưởng của bèo hoa dâu (<i>Azolla</i> sp.) kết hợp biện pháp canh tác lúa cải tiến SRI lên dinh dưỡng đất và năng suất lúa (<i>Oryza sativar L.</i>) trong điều kiện nhà lưới.	Chủ nhiệm	Cấp Trưởng, kinh phí tự túc	2/2016-4/2017	27/6/2017
11	Nghiên cứu sản xuất chế phẩm vi khuẩn chịu mặn làm tăng năng suất lúa ở vùng ĐBSCL	Chủ nhiệm	Cấp Bộ, Mã số: B2014-16-40	04/2014-3/2017	8/7/2017
12	Ảnh hưởng của phân hữu cơ sản xuất từ bèo hoa dâu (<i>Azolla</i> sp.) và một số chế phẩm hữu cơ khác lên năng suất và dinh dưỡng đất trồng dưa leo và cải xanh trong điều kiện nhà lưới.	Chủ nhiệm	Cấp Trưởng, kinh phí tự túc	09/2015-04/2016	05/10/2017
13	Phát triển mô hình canh tác kết hợp lúa-cá-vịt-bèo hoa dâu	Chủ nhiệm	Dự án hợp tác với The Toyota Foundation,	5/2015 – 4/2017	Gửi báo cáo kết quả nghiên cứu, năm 2017

	cho sản xuất lúa hữu cơ ở vùng ĐBSCL		Nhật Bản		
14	Quản lý lúa cỏ trong ruộng lúa cho vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, Việt Nam	Chủ nhiệm	Dự án “Lúa cỏ ở Philippine và Việt Nam” hợp tác với Trường Đại học Western Australia (UWA), Úc	6/2015-5/2016	Gửi báo cáo kết quả nghiên cứu, năm 2016
15	Nghiên cứu tái sử dụng bã cà phê sau khi sử dụng làm phân bón hữu cơ sạch cho canh tác nông nghiệp hữu cơ tại ĐBSCL	Chủ nhiệm	Đề tài hợp tác với tổ chức The World Academy of Science (TWAS), Ý	2/2016-8/2017	Gửi báo cáo kết quả nghiên cứu, năm 2017
16	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn hòa tan silic từ đất nông nghiệp giúp gia tăng sinh trưởng cây lúa (<i>Oryza sativa</i>) trong điều kiện nhà lưới	Chủ nhiệm	Cấp Trường, Mã số: T2017 - 57	05/2017-04/2018	15/06/2018
17	Ảnh hưởng của bã cà phê lên sinh trưởng, năng suất một số cây trồng và đặc tính sinh học đất phù sa cỏ (Acrisols) từ huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An trong điều kiện nhà lưới	Chủ nhiệm	Cấp Trường, kinh phí tự túc	1/2017-1/2018	20/4/2018
18	Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất và đa dạng hóa sản phẩm chế biến khoai lang tím Nhật tại huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	Chủ nhiệm	Cấp tỉnh (Sở KH & CN tỉnh Đồng Tháp), Mã số:	2019-2021	2021

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thủ ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
(1) Trước khi bảo vệ luận án tiến sĩ								
1	Sự suy thoái hóa học và vật lý đất vườn trồng cam ở Đồng Bằng Sông cửu long	4	Tạp chí khoa học, Khoa Học Đất Việt Nam	-		22	29-31	2005
2	Improvement of soil physical and chemical degradation in raised beds of orchards by using organic amendments and cover crops	4	Vietnam Soil Science Journal, Special issue	-		25	25-27	2006
(2) Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ								
3	Soil properties governing biodegradation of the herbicide glyphosate in agricultural soils	6	Proceeding paper of 24 th Asian-Pacific Weed Science Society Conference, October 22-25, 2013, Bandung, Indonesia	-	-		312-324	2013
4	Persistence and dioxin-like toxicity of carbazole and chlorocarbazoles in soil	8	Environ. Sci. Pollut. Res. Int.	ISI	10	22/2	1344-1356	2014
5	Phân lập và định danh một số dòng vi khuẩn	5	Tạp chí khoa học	-	-	34	92-99	2014

	bản địa phân hủy chuyên biệt hoạt chất propoxur từ nền đất bảo quản hành tím tại thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng		Trường Đại học Cần Thơ					
6	Phân lập và định danh các dòng vi khuẩn bản địa có khả năng phân hủy thuốc kích thích ra hoa Paclobutrazol từ đất vườn trồng cây ăn trái ở một số tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long	4	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	32	80-86	2014
7	Phân lập và tuyển chọn một số dòng nấm bản địa phân hủy một số vật liệu hữu cơ từ nền đất thảm canh lúa tại xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	7	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	36	1-11	2015
8	Khả năng cố định vi khuẩn phân hủy hoạt chất thuốc trừ sâu propoxur (<i>Paracoccus</i> sp. P23-7) của biochar	4	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	38	88-94	2015
9	Gia tăng tốc độ phân hủy sinh học hoạt chất propoxur trong môi trường nuôi cây lồng bằng vi khuẩn <i>Paracoccus</i> sp. P23-7 cố định trong biochar	5	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	39	44-51	2015
10	Hiệu quả phân hủy sinh học hoạt chất propoxur trong đất bởi dòng vi khuẩn phân lập <i>Paracoccus</i> sp. p23-7 cố định trong biochar	6	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	40	90-98	2015
11	Hiệu quả của bã cà phê và vỏ trứng lên sinh trưởng, năng suất hành tím (<i>Allium ascalonicum</i>) và một số đặc tính hóa và sinh học đất trong điều kiện nhà lưới	4	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	41	53-62	2015

12	Adsorption and desorption behaviours of the herbicide glyphosate in agricultural soils and their effect on bioavailability	6	Lead paper of 25 th Asian-Pacific Weed Science Society Conference, Hyderabad, India	-	-	1	295-310	2015
13	Effect of Biomixture Containing Spent Coffee Ground and Milled Egg-shells on The Yield of Okra (<i>Abelmoschus esculentus</i> Moench) and Soil Fertility under Greenhouse Conditions	4	International Journal on Advanced Science, Engineering and Information Technology	-	1	6/4	495-501	2016
14	Can herbicide safeners allow selective control of weedy rice infesting rice crops?	6	Pest Management Science Journal	ISI	2	73/1	71-77	2016
15	Isolation and Characterization of Indole Acetic Acid Producing Halophilic Bacteria from Salt Affected Soil of Rice-Shrimp Farming System in the Mekong Delta, Vietnam	4	Agriculture, Forestry and Fisheries Journal	-	3	6/3	69-77	2017
16	Phân lập và tuyển chọn dòng vi khuẩn chịu mặn có khả năng hòa tan lân từ nền đất lúa trong mô hình canh tác lúa-tôm tại một số tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long	3	Tạp chí Công nghệ sinh học Việt Nam	-	-	15/1	121-131	2017
17	Hiệu quả phân hủy hoạt chất thuốc trừ sâu Propoxur trong đất của dòng vi khuẩn <i>Paracoccus</i> sp. P23-7 cố định trong bã cà phê	2	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	52	31-40	2017

18	Tuyển chọn chất mang và chất nền sản xuất chế phẩm vi sinh chứa ba dòng vi khuẩn chịu mặn kích thích sinh trưởng cây trồng (<i>Burkholderia cepacia</i> BL1-10, <i>Bacillus megaterium</i> ST2-9 và <i>Bacillus aquimaris</i> KG6-3)	2	Tạp chí Công nghệ sinh học Việt Nam	-	-	15/2	1-12	2017
19	Phân lập và tuyển chọn một số dòng nấm từ gỗ mục có khả năng xử lý màu thuốc nhuộm ở một số tỉnh Đồng Bằng song cùu Long	1	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	53	79-87	2017
20	Ảnh hưởng của một số yếu tố môi trường lên mật số dòng vi khuẩn <i>paracoccus</i> sp. P23-7 phân hủy hoạt chất thuốc trừ sâu propoxur phân lập từ nền đất bảo quản hành tím tại Vĩnh Châu-Sóc Trăng.	2	Tạp chí Khoa Học & Công Nghệ	-	-	177/01	85 90	2018
21	Large variation in glyphosate mineralization in 21 different agricultural soils explained by soil properties.	6	Science of the Total Environment Journal	ISI	7	627	544–552	2018
22	Ảnh hưởng của một số yếu tố môi trường lên khả năng hòa tan silic và mật số dòng vi khuẩn <i>Olivibacter jilunii</i> ptst_30 phân lập từ phân trùn ở tỉnh Sóc Trăng.	2	Tạp chí Khoa Học & Công Nghệ	-	-	180/4	111–116	2018
23	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn hòa tan khoáng silic từ nhiều môi trường sống khác nhau.	2	Tạp chí Khoa Học & Công Nghệ	-	-	180/4	9-14	2018
24	Đánh giá hiệu quả của năm dòng vi khuẩn hòa tan khoáng silic phân	3	Tạp chí khoa học Trường Đại	-	-	54/ Số chuyên	227-234.	2018

	lập lên tỉ lệ này mầm, sinh trưởng và sinh khối của lúa trong điều kiện có và không bổ sung NaCl.		học Cần Thơ			đề Nông Nghiệp		
25	Phosphate solubilization, indole-3-acetic acid synthesis and nitrogen fixation ability of various indigenous microorganism communities from different agriecosystem habitats.	3	Scientific Journal of Can Tho University (English).	-	-	54/ Special issue: Agriculture	39-48	2018
26	Ảnh hưởng của việc bón bã cà phê tươi lên sinh trưởng, năng suất một số cây trồng và đặc tính sinh học đất giồng cát (Arenosols) từ huyện Tiểu Cần- tỉnh Trà Vinh trong điều kiện nhà lưới.	2	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	54/7B	60-69	2018
27	Phân lập, tuyển chọn và định danh một số dòng vi khuẩn có khả năng làm giảm màu mực rỉ đường sau lên men cồn từ một số hạt ngũ cốc.	2	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	54/9A	37-45	2018
28	Phân lập và tuyển chọn một số dòng nấm hòa tan lân từ nền đất trồng lúa khô ngập xen kẽ kết hợp bón phân hữu cơ.	2	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	54/9B	23-33	2018
29	Khảo sát và đánh giá một số đặc tính sinh học đất trên đất vườn trồng cam sành tại huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.	2	Tạp chí của Hội Khoa học Đất Việt Nam	-	-	53	152-158	2018
30	Hiệu quả của 5 dòng vi khuẩn phân giải khoáng silic lên sinh trưởng và năng suất giống lúa IR 50404 trong điều kiện nhà lưới.	2	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ	-	-	55/Số chuyên đề Công nghệ sinh học	2019

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1	Chế phẩm vi sinh chịu mặn dùng cho cây trồng trên nền đất nhiễm mặn và quy trình sản xuất chế phẩm này	Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục Sở hữu trí tuệ	05/10/2018	1-2018-02678

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS: 01

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải nhất cho nhà khoa học trẻ xứng đáng trong năm 2013 trong hội nghị khoa học của Hội khoa học cỏ đại Châu Á Thái Bình Dương lần thứ 24 ngày 22-25 tháng 10 năm 2013 tại Trường Đại Học Padjadjaran, Bangdung, Indonesia	Asian-Pacific Weed Science Society	25/10/2013	-

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS: 01

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Đã tham gia với tư cách là thành viên của hội đồng thiết kế và chỉnh sửa chương trình đào tạo bậc Đại Học ngành Khoa học Đất và Nông Nghiệp Công Nghệ Cao thuộc Khoa Nông Nghiệp, Trường Đại Học Cần Thơ.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

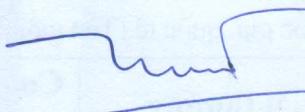
- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:
- Giờ chuẩn giảng dạy:
- Công trình khoa học đã công bố:
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ:
- Hướng dẫn NCS, ThS:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 10 tháng 7 năm 2019

Người đăng ký



Nguyễn Khởi Nghĩa

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

Tôi xin xác nhận những nội dung thông tin cá nhân ứng viên kê khai ở trên là đúng sự thật và trong suốt thời gian công tác tại Trường Đại học Cần Thơ ứng viên đã hoàn thành tốt công việc và nhiệm vụ được giao.

Cần Thơ, ngày 11 tháng 7 năm 2019

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
PHÓ HIỆU TRƯỜNG**



Trần Thị Thanh Hiền